

PHIẾU ĐÁNH GIÁ CÁC CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ 5 TUỔI HỌC KÌ 1- Năm học: 2025-2026

(Kèm theo KH số 34/ KH-MN20/7 ngày 19 tháng 12 năm 2025)

Lớp: MGG 3-4-5 A1 Bản Lập

| Stt                                                                                            | Họ và tên         | Lớp | CS 3: Chạy nhanh, chậm, đổi hướng theo hiệu lệnh |    | CS 6: "Sao chép" được chữ cái, chữ số |    | CS7: Tự cài quai dép, buộc dây giày |    | CS 10: Tự rửa tay, lau mặt, đánh răng |    | CS 15: Đếm đối tượng trong phạm vi 10, đếm theo khả năng. Nhận biết các số từ 1-10 |    | CS16: Biết nói được vị trí của vật so với vật làm chuẩn |    | CS 20: Biết kể chuyện theo tranh, kể lại chuyên xây ra với bạn thân, người xung quanh |    | CS23:Nhận ra chữ cái quen thuộc, kí hiệu thông thường: Nhà VS, cảm lúa, nơi nguy hiểm |    | CS 24: Có một số hành vi văn hóa trong sinh hoạt: Nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép, chờ đến lượt, ... |    | CS 28: Hát đúng giai điệu bài hát quen thuộc, thể hiện được cảm xúc và vận động phù hợp) (vỗ tay lắc lư nhún nhảy) với nhịp điệu bài hát |    | CS 30: Sử các kĩ năng vẽ ,nặn,xếp hình,... tạo thành sản phẩm có màu sắc bố cục |    | Tổng 11 CS | Ghi chú |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-----|--------------------------------------------------|----|---------------------------------------|----|-------------------------------------|----|---------------------------------------|----|------------------------------------------------------------------------------------|----|---------------------------------------------------------|----|---------------------------------------------------------------------------------------|----|---------------------------------------------------------------------------------------|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|---------------------------------------------------------------------------------|----|------------|---------|--|
|                                                                                                |                   |     | D                                                | CD | D                                     | CD | D                                   | CD | D                                     | CD | D                                                                                  | CD | D                                                       | CD | D                                                                                     | CD | D                                                                                     | CD | D                                                                                                          | CD | D                                                                                                                                        | CD |                                                                                 |    |            |         |  |
|                                                                                                |                   |     | D                                                | CD | D                                     | CD | D                                   | CD | D                                     | CD | D                                                                                  | CD | D                                                       | CD | D                                                                                     | CD | D                                                                                     | CD | D                                                                                                          | CD | D                                                                                                                                        | CD | D                                                                               | CD |            |         |  |
| 1                                                                                              | Đỗ Thị Ngọc Tuyên | MGG | +                                                |    | +                                     |    | +                                   |    | +                                     |    | +                                                                                  |    | -                                                       | -  | +                                                                                     |    | +                                                                                     |    | +                                                                                                          |    | +                                                                                                                                        |    | +                                                                               |    | 9          | 2       |  |
| 2                                                                                              | Lò Tiến Thuận     | MGG | +                                                |    | +                                     |    | +                                   |    | +                                     |    | +                                                                                  |    | +                                                       |    | +                                                                                     |    | +                                                                                     |    | +                                                                                                          |    | +                                                                                                                                        |    | +                                                                               |    | 11         |         |  |
| 3                                                                                              | Bạc Đức Việt      | MGG | +                                                |    | +                                     |    | +                                   |    | +                                     |    | +                                                                                  |    | +                                                       |    | +                                                                                     |    | +                                                                                     |    | +                                                                                                          |    | +                                                                                                                                        |    | +                                                                               |    | 11         |         |  |
| 4                                                                                              | Lương Hiền Phong  | MGG | +                                                |    | +                                     |    | +                                   |    | +                                     |    | +                                                                                  |    | +                                                       |    | +                                                                                     |    | +                                                                                     |    | +                                                                                                          |    | +                                                                                                                                        |    | +                                                                               |    | 11         |         |  |
| Tổng cộng                                                                                      |                   |     |                                                  |    |                                       |    |                                     |    |                                       |    |                                                                                    |    |                                                         |    |                                                                                       |    |                                                                                       |    |                                                                                                            |    |                                                                                                                                          |    |                                                                                 |    |            |         |  |
| Tổng số trẻ đạt các chỉ số :4/4, tỷ lệ: 100%; tổng số trẻ chưa đạt các chỉ số : 0/4, tỷ lệ: 0% |                   |     |                                                  |    |                                       |    |                                     |    |                                       |    |                                                                                    |    |                                                         |    |                                                                                       |    |                                                                                       |    |                                                                                                            |    |                                                                                                                                          |    |                                                                                 |    |            |         |  |

Lưu ý: Đánh giá "Đạt" khi trẻ thực hiện được 70% trở lên các nhiệm vụ theo yêu cầu; đánh giá "chưa đạt" khi trẻ thực hiện được dưới 30% các nhiệm vụ theo yêu cầu

Giáo viên chủ nhiệm lớp

Người kiểm tra

Tuần Giáo, ngày 07 tháng 01 năm 2026

Ng T. Thanh Nga

1. Phan Phương  
2. Nguyễn Lê Nhung  
3. Nguyễn Đỗ Thúy



PHIẾU ĐÁNH GIÁ CÁC CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ 4 TUỔI HỌC KÌ I - Năm học: 2025-2026

(Kèm theo KH số 34/ KH-MN20/7 ngày 19 tháng 12 năm 2025)

Lớp: MGG 3-4-5 Bản Lập

| Stt                                                                                              | Họ và tên          | Lớp | Các chỉ số đánh giá                                                     |                                            |                                                  |                                              |                                                    |                                               |                                                             |                                                                |                                                                                       |                                                                                                                                           |                                                                                         |    |   |    |   |    | Tổng 11 CS | Ghi chú |    |   |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|----|---|----|---|----|------------|---------|----|---|
|                                                                                                  |                    |     | CS4: Tung<br>- bắt bóng<br>với người<br>đổi diện(<br>Khoảng<br>cách 3m) | CS7:<br>Xếp<br>chồng<br>được 10<br>12 khối | CS 8:<br>Tự cài,<br>cởi cúc,<br>bước<br>dây giày | CS 9: Nói<br>được tên<br>món ăn<br>hàng ngày | CS 12:<br>Tự rửa<br>tay lau<br>mặt<br>đánh<br>răng | CS 16:<br>Nhận<br>biết và<br>gọi tên 4<br>màu | CS21:<br>Biết vị<br>trí của<br>đồ vật<br>so với<br>bàn thân | CS 22:<br>Thực<br>hiện<br>được 2-<br>3 yêu<br>cầu liên<br>tiếp | CS26: Nhận<br>ra kí hiệu<br>thông thường;<br>Nhà vệ sinh<br>cắm lửa, nơi<br>nguy hiểm | CS 32: Hát đúng<br>giai điệu bài hát<br>quen thuộc; thể<br>hiện được cảm<br>xúc và vận động<br>phù hợp ( vỗ tay,<br>lắc lư, nhún<br>nhảy) | CS32: Sử<br>dụng<br>nguyên<br>vật liệu tạo<br>hình<br>để tạo ra<br>sản phẩm<br>đơn giản |    |   |    |   |    |            |         |    |   |
|                                                                                                  |                    |     | D                                                                       | CB                                         | D                                                | CB                                           | D                                                  | CB                                            | D                                                           | CB                                                             | D                                                                                     | CB                                                                                                                                        | D                                                                                       | CB | D | CB | D | CB | D          | CB      |    |   |
| 1                                                                                                | Lò Nhật Vương      | MGG | +                                                                       |                                            | +                                                |                                              | +                                                  |                                               | +                                                           |                                                                | +                                                                                     |                                                                                                                                           | +                                                                                       |    | + |    | + |    | +          |         | 11 |   |
| 2                                                                                                | Cà Văn Cương       | MGG | +                                                                       |                                            | +                                                |                                              | +                                                  |                                               | +                                                           |                                                                | -                                                                                     |                                                                                                                                           | -                                                                                       |    | + |    | + |    | +          |         | 9  | 2 |
| 3                                                                                                | Lò Minh Khôi       | MGG | +                                                                       |                                            | +                                                |                                              | +                                                  |                                               | +                                                           |                                                                | +                                                                                     |                                                                                                                                           | +                                                                                       |    | + |    | + |    | +          |         | 11 |   |
| 4                                                                                                | Quàng Thị Bảo Uyên | MGG | +                                                                       |                                            | +                                                |                                              | +                                                  |                                               | +                                                           |                                                                | +                                                                                     |                                                                                                                                           | +                                                                                       |    | + |    | + |    | +          |         | 11 |   |
| 5                                                                                                | Lò An Nhi          | MGG | +                                                                       |                                            | +                                                |                                              | +                                                  |                                               | +                                                           |                                                                | +                                                                                     |                                                                                                                                           | +                                                                                       |    | + |    | + |    | +          |         | 11 |   |
| 6                                                                                                | Lò Thế Khang       | MGG | +                                                                       |                                            | +                                                |                                              | -                                                  |                                               | +                                                           |                                                                | +                                                                                     |                                                                                                                                           | +                                                                                       |    | + |    | + |    | +          |         | 11 |   |
| Tổng cộng                                                                                        |                    |     |                                                                         |                                            |                                                  |                                              |                                                    |                                               |                                                             |                                                                |                                                                                       |                                                                                                                                           |                                                                                         |    |   |    |   |    |            |         | 11 |   |
| Tổng số trẻ đạt các chỉ số : 6/6, tỷ lệ: 100%; tổng số trẻ chưa đạt các chỉ số : 0, tỷ lệ:.....% |                    |     |                                                                         |                                            |                                                  |                                              |                                                    |                                               |                                                             |                                                                |                                                                                       |                                                                                                                                           |                                                                                         |    |   |    |   |    |            |         |    |   |

Lưu ý: Đánh giá "Đạt" khi trẻ thực hiện được 70% trở lên các nhiệm vụ theo yêu cầu; đánh giá "chưa đạt" khi trẻ thực hiện được dưới 30% các nhiệm vụ theo yêu cầu

Tuần Giáo, ngày 07 tháng 01 năm 2026

Giáo viên chủ nhiệm lớp

Người kiểm tra

*Thương*

1. *Phạm Phương*

*Ng T. Thanh Nga*

2. *Nguyễn Lê Nhung*

3. *Nguyễn Đỗ Hùng*



PHIẾU ĐÁNH GIÁ CÁC CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ 3 TUỔI HỌC KÌ I - Năm học: 2025-2026

(Kèm theo KH số 34/ KH-MN20/7 ngày 19 tháng 12 năm 2025)

Lớp: MGG 3-4-5 Bản Lập

| Stt                                                                                               | Họ và tên          | Lớp | CS7:<br>CS3: Tung bóng với cô | CS6: Xếp chồng được 8-10 khối không đổ | Nói tên một số Tp quen thuộc khi nhìn thấy vật thật, tranh ảnh, thực cá, rau củ | CS9: Sử dụng bát thìa, cốc đúng cách | cs 12: Đếm trên các đối tượng đến 3 | CS 14: Nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật | CS 18: Phát âm rõ dễ người khác hiểu rõ được | CS 20: Kể lại truyền đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn | CS22; Nói được tên, tuổi, giới tính của bạn thân, tên bố mẹ | CS27: Hát theo giai điệu lời ca của bài hát quen thuộc | CS31: Sử dụng nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm đơn giản | Tổng 11 CS |    | Ghi chú |  |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----|-------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|------------|----|---------|--|
|                                                                                                   |                    |     |                               |                                        |                                                                                 |                                      |                                     |                                                                       |                                              |                                                                         |                                                             |                                                        |                                                                    | D          | CD |         |  |
| 1                                                                                                 | Lò Thị Minh An     | MGG | X                             |                                        | X                                                                               |                                      | X                                   |                                                                       | X                                            |                                                                         | X                                                           |                                                        | X                                                                  |            | D  | CD      |  |
| 2                                                                                                 | Lường Thị Trà My   | MGG | X                             |                                        | X                                                                               |                                      | X                                   |                                                                       | X                                            |                                                                         | X                                                           |                                                        | X                                                                  |            | D  | CD      |  |
| 3                                                                                                 | Lò Thị Phương Thảo | MGG | X                             |                                        | X                                                                               |                                      | X                                   |                                                                       | X                                            |                                                                         | X                                                           |                                                        | X                                                                  |            | D  | CD      |  |
| Tổng cộng                                                                                         |                    |     |                               |                                        |                                                                                 |                                      |                                     |                                                                       |                                              |                                                                         |                                                             |                                                        |                                                                    |            |    |         |  |
| Tổng số trẻ đạt các chỉ số : 3 / 3, tỷ lệ:100%; tổng số trẻ chưa đạt các chỉ số : 0, tỷ lệ:.....% |                    |     |                               |                                        |                                                                                 |                                      |                                     |                                                                       |                                              |                                                                         |                                                             |                                                        |                                                                    |            |    |         |  |

Lưu ý: Đánh giá "Đạt" khi trẻ thực hiện được 70% trở lên các nhiệm vụ theo yêu cầu; đánh giá "chưa đạt" khi trẻ thực hiện được dưới 30% các nhiệm vụ theo yêu cầu

Tuần giáo, ngày 07 tháng 01 năm 2026

Giáo viên chủ nhiệm lớp

Người kiểm tra

*Thương Sĩ*  
Ng. T. Thanh Nga

1. *Phạm Phương*
2. *Nguyễn Lê Nhung*
3. *Thầy Đỗ Huy*



1875